

Số: 19 /BC - BTP

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO**Tổng kết thi hành Luật Thi hành án dân sự**

Ngày 14/11/2008, Quốc hội khóa XII đã thông qua Luật Thi hành án dân sự (THADS), được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2020, 2022¹. Đến nay, sau gần 15 năm triển khai thực hiện, công tác THADS đã đạt được nhiều kết quả tích cực, được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế và đảm bảo trật tự an toàn xã hội của đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, sau một thời gian triển khai thi hành, Luật THADS đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập cần được tổng kết, đánh giá toàn diện.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THADS, bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của công dân và đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cải cách hành chính, cải cách tư pháp theo tinh thần văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Bộ, ngành, địa phương) thực hiện việc tổng kết thi hành Luật THADS. Trên cơ sở báo cáo tổng kết của các Bộ, ngành, địa phương và Hội nghị tổng kết Luật THADS ngày 01/12/2023, Bộ Tư pháp xin báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT**1. Công tác quán triệt, triển khai; tuyên truyền, phổ biến giáo dục và xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành****1.1. Công tác quán triệt, triển khai pháp luật về thi hành án dân sự**

Sau khi ban hành Luật THADS năm 2008, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 Luật, trong đó có Luật THADS năm 2022, thực hiện Kế hoạch của Chính phủ, Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành và các địa phương đã xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo các cơ quan THADS, các cơ quan có liên quan triển khai thi hành Luật bằng nhiều hình thức như: Trên các phương tiện thông tin, truyền thông; tại các hội

¹ Ngày 25/11/2014, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS và ngày 11/01/2022 Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật THADS.

ngiht phổ biến pháp luật, hội nghị triển khai công tác, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm ...

Tại địa phương, các cơ quan THADS đã chủ động phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và ban hành các Kế hoạch, Chỉ thị, văn bản chỉ đạo triển khai Luật...

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về THADS được các cơ quan từ Trung ương đến địa phương quan tâm thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức như: đăng tải công khai hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có liên quan, tin bài, phóng sự; nghiên cứu trao đổi... trên các Cổng thông tin điện tử; tạp chí giấy, điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan; vận động, thuyết phục, giáo dục tại gia đình đương sự...

Qua công tác quán triệt, triển khai và phổ biến, giáo dục pháp luật THADS, nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về ý nghĩa, vai trò của công tác THADS được nâng lên; hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật cơ bản đầy đủ; việc kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác THADS cơ bản được hoàn thành; vị thế cơ quan THADS được nâng lên và nhận được sự quan tâm hơn của cấp ủy, chính quyền địa phương; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của các cơ quan THADS đã được cải thiện; công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp ngày càng được tăng cường.

1.3. Xây dựng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật

Chính phủ, Bộ Tư pháp và các Bộ, Ngành, địa phương luôn quan tâm, thường xuyên nghiên cứu, rà soát các văn bản, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật để thực hiện có hiệu quả, thống nhất Luật THADS. Trong giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2014, công tác THADS đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số bất cập. Để khắc phục, tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS năm 2008 có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015. Đến năm 2022, để giải quyết vướng mắc đối với trường hợp tài sản đã bị cơ quan kê biên ở nhiều địa phương khác nhau, Quốc hội đã thông qua Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 Luật, trong đó có Luật THADS, sửa đổi, bổ sung Điều 55, 56 và 57 Luật THADS, bổ sung cơ chế ủy thác xử lý tài sản. Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trực tiếp đến hoạt động THADS cũng tiếp tục được hoàn thiện, cơ bản bảo đảm tính đồng bộ,

thống nhất². Pháp luật THADS và các quy định liên quan về cơ bản cũng cơ bản đảm bảo sự tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia³.

Đến nay, có tổng số 56 văn bản trong lĩnh vực THADS đang có hiệu lực pháp luật, gồm 03 Luật, 02 Nghị quyết, 05 Nghị định; 46 Quyết định, Thông tư, Thông tư liên tịch (trong đó có 21 Thông tư do Bộ Quốc phòng ban hành) (*Phụ lục 1*). Ngoài ra, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các Bộ, Ngành liên quan tham mưu ban hành nhiều công văn chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật THADS.

2. Kết quả thi hành án dân sự, quản lý nhà nước về thi hành án dân sự

2.1. Kết quả thi hành án dân sự không ngừng nâng cao, năm sau luôn cao hơn năm trước và cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao

Hàng năm Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo thi hành hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ Quốc hội giao. Kết quả thi hành án về việc liên tục tăng mặc dù số thụ lý mới hàng năm đều tăng, trong đó có những năm tăng đột biến. Tuy nhiên, kết quả THADS đạt được không ngừng nâng cao, năm sau luôn cao hơn năm trước và cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS Quốc hội giao hàng năm. Kết quả thi hành án về việc, về tiền theo Phụ lục 2 kèm theo.

Quyền và lợi ích hợp pháp của người dân được đảm bảo, trong đó có quyền khiếu nại, tố cáo đối với THADS. Hệ thống THADS đã thực hiện tiếp công dân đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi để người dân khiếu nại, tố cáo đối với công tác của Chấp hành viên, Thủ trưởng cơ quan THADS; đồng thời, giải quyết các khiếu nại, tố cáo của đương sự đúng quy định của pháp luật. Tình hình công dân đến các cơ quan Trung ương để khiếu nại, tố cáo về THADS đã giảm; đã giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc phức tạp, tồn đọng lâu năm. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về THADS đã được thực hiện tốt hơn; bảo đảm đúng trình tự, thời hạn, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan THADS, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành án.

2.2. Tổ chức, cán bộ, cơ sở vật chất được tăng cường

2.2.1. Về tổ chức bộ máy

Theo quy định của Luật THADS, Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về THADS; phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao trong THADS và báo cáo Quốc hội về công tác THADS. Từ nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Luật

² Như Luật Già năm 2012, Luật Phá sản năm 2014, Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2009 và năm 2017, Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thi điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng...

³ Như Công ước New York 1958 về công nhận và thi hành các quyết định trọng tài nước ngoài, Công ước La Hay năm 1965 về tổng đại giấy tờ tư pháp và ngoại tư pháp trong lĩnh vực dân sự hoặc thương mại, Công ước của Liên Hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC).

THADS cũng quy định Bộ Tư pháp, Hệ thống cơ quan THADS (không bao gồm Hệ thống THA trong quân đội) là những cơ quan chịu trách nhiệm chính trong hoạt động THADS. Theo quy định, Bộ Tư pháp có trách nhiệm giúp Chính phủ quản lý toàn diện các mặt của công tác THADS, từ ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản điều chỉnh hoạt động THADS đến quản lý hệ thống tổ chức, biên chế và hoạt động của cơ quan THADS; hướng dẫn, chỉ đạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho Chấp hành viên và công chức khác làm công tác THADS; đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động cho cơ quan THADS...

Hệ thống THADS được tổ chức thành hệ thống dọc từ Trung ương đến cấp huyện, bảo đảm nguyên tắc tập trung thống nhất, gồm ba cấp: Cơ quan quản lý THADS; cơ quan THADS ở địa phương có Cục THADS cấp tỉnh, Chi cục THADS cấp huyện. Kết quả công tác những năm qua cho thấy, Tổng cục THADS đã làm tốt chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý công tác THADS, theo dõi thi hành án hành chính (THAHC).

Cơ cấu tổ chức Cơ quan quản lý THADS thuộc Bộ Tư pháp gồm có Lãnh đạo Tổng cục (*Tổng Cục trưởng và không quá 04 Phó Tổng cục trưởng*), các đơn vị thực thuộc Tổng cục THADS ở Trung ương (*cơ quan Tổng cục*) gồm 08 đơn vị (*07 tổ chức hành chính và 01 đơn vị sự nghiệp*). Cơ cấu tổ chức của các đơn vị được bố trí hợp lý, bảo đảm nguyên tắc bố trí công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt. Vụ chuyên môn và đơn vị tương đương thực hiện công tác quản trị nội bộ thuộc Tổng cục THADS đều đáp ứng đầy đủ tiêu chí thành lập theo quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/8/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ⁴.

Cơ cấu tổ chức của Cục THADS gồm có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng. Mỗi Cục THADS có từ 4-6 phòng chuyên môn và tương đương (sau đây gọi chung là phòng thuộc Cục). Cả nước hiện có 270 phòng thuộc 63 Cục THADS, trong đó 45 Cục THADS có 04 phòng⁵; 17 Cục THADS có 05 phòng⁶; 01 Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh có 06 phòng⁷. Cục THADS có Chấp hành viên cao cấp, trung cấp, sơ cấp; Thẩm tra viên, Thẩm tra viên chính, Thư ký thi hành án và các chức danh giúp việc khác. Phòng chuyên môn thuộc Cục THADS được tổ chức, thành lập đáp ứng yêu cầu tinh gọn bộ máy.

Chi cục THADS cấp huyện được thành lập theo đơn vị hành chính cấp huyện. Chi cục THADS không có đơn vị trực thuộc. Chi cục THADS cấp huyện

⁴ Khoản 5 Điều 18 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP quy định tiêu chí thành lập vụ thuộc Tổng cục gồm: (1) Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ; (2) có phạm vi, đối tượng quản lý theo ngành, lĩnh vực; (3) khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên. Vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác quản trị nội bộ được thành lập khi khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên.

⁵ Văn phòng; Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Nghiệp vụ và tổ chức THADS; Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

⁶ Thêm Phòng Tài chính - Kế toán

⁷ Thêm Phòng Nghiệp vụ 2

có Chấp hành viên trung cấp, sơ cấp; Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án và các chức danh hỗ trợ khác.

Để đáp ứng yêu cầu tinh gọn bộ máy, trên cơ sở đề nghị của Bộ Tư pháp, ngày 02/8/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của Tổng cục THADS trực thuộc Bộ Tư pháp. Hiện nay Bộ Tư pháp đang chỉ đạo sắp xếp lại tổ chức các đơn vị chuyên môn trực thuộc Cục THADS cấp tỉnh theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối; đáp ứng các tiêu chí thành lập phòng quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 101/2020/NĐ-CP). Sau khi sắp xếp, cơ bản mỗi Cục THADS cấp tỉnh có không quá 03 phòng chuyên môn; một số đơn vị lớn có từ 05 đến 06 phòng chuyên môn.

Cơ quan quản lý THADS thuộc Bộ Quốc phòng gồm có Cục thi hành án thuộc Bộ Quốc phòng, các cơ quan thi hành án trong quân đội hiện có một cấp là Phòng thi hành án cấp quân khu.

2.2.2. Về đội ngũ Chấp hành viên, công chức THADS

Đội ngũ công chức làm công tác THADS luôn được Bộ Tư pháp quan tâm, chú trọng củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng. Về cơ bản đội ngũ công chức thi hành án đã được đào tạo nâng cao, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với cơ cấu ngạch của vị trí việc làm theo hướng chuyên môn hóa. Đến ngày 30/9/2023, toàn Hệ thống THADS có 4.069 Chấp hành viên (35 Chấp hành viên cao cấp, 1.522 Chấp hành viên trung cấp và 2.512 Chấp hành viên sơ cấp); 858 Thẩm tra viên (16 Thẩm tra viên cao cấp, 150 Thẩm tra viên chính, 692 Thẩm tra viên), có 1.207 Thư ký (trong đó có 1.089 Thư ký thi hành án, 118 Thư ký trung cấp thi hành án), còn lại chuyên viên và các ngạch công chức khác (gồm kế toán, cán sự, văn thư, thủ kho, thủ quỹ và các chức danh khác).

Các cơ quan thi hành án Quân đội hiện có: 32 Chấp hành viên (16 Chấp hành viên trung cấp, 16 Chấp hành viên sơ cấp); 27 Thẩm tra viên (01 Thẩm tra viên cao cấp, 07 Thẩm tra viên chính, 19 Thẩm tra viên); 06 Thư ký thi hành án. Chế độ chính sách, đãi ngộ đối với công chức, người lao động cơ bản được bảo đảm. Đội ngũ Chấp hành viên, công chức làm công tác THADS thường xuyên được bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như trong quản lý nhà nước để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường, bảo đảm nguyên tắc tập trung thống nhất trong quản lý ngành dọc, đề cao trách nhiệm người đứng đầu nhưng vẫn bảo đảm độc lập tương đối trong hoạt động của các chức danh tư pháp.

2.2.3. Cơ sở vật chất, kinh phí, phương tiện hoạt động được bảo đảm

Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội khóa 14 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác THADS, trong thời gian qua, cơ sở vật chất của hệ thống THADS đã được tăng cường, đảm bảo mục tiêu trang bị một phần các trang thiết bị, phương tiện làm việc đặc thù, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan THADS. Thông qua đó, chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành; điều kiện làm việc của Chấp hành viên, cán bộ, công chức ngành THADS được nâng lên góp phần nâng cao chất lượng hoạt động THADS. Thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, đến nay tổng số cơ sở nhà, đất của khối cơ quan THADS phải thực hiện sắp xếp lại, xử lý là 837 cơ sở nhà, đất; đến ngày 19/6/2023 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 682 cơ sở nhà, đất (đạt tỷ lệ 81.48%).

Trong thời gian qua Bộ Tài chính đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có ý kiến về việc giao đất để xây dựng trụ sở làm việc và kho vật chứng cho khối cơ quan THADS. Do đó, đến nay hầu hết các cơ quan THADS đã được giao đất, cấp đất để triển khai xây dựng trụ sở, kho vật chứng. Tính đến hết năm 2022, có 761/765 cơ quan THADS được đầu tư xây dựng trụ sở, chỉ còn 04 đơn vị chưa được đầu tư xây dựng trụ sở⁸. Về kho vật chứng, tính đến hết kế hoạch đầu tư năm 2022, cả nước đã có 316/765 đơn vị được đầu tư kho vật chứng (đạt tỷ lệ 41%). Hàng năm, ngân sách nhà nước đều bố trí kinh phí thuê kho, tiếp nhận bảo quản tang chứng, vật chứng, tài sản tạm giữ. Phương tiện làm việc cho các cơ quan THADS ngày càng được quan tâm.

Đối với các cơ quan thi hành án Quân đội, hiện có 3/10 trụ sở được đầu tư xây dựng từ 2013 đến nay, 7/10 trụ sở các cơ quan thi hành án được tận dụng từ các công trình cũ, xây dựng trước năm 2000, diện tích, công năng chưa đảm bảo; 7/10 kho vật chứng bố trí trong trụ sở làm việc, diện tích xây dựng, thiết kế chưa đủ theo tiêu chuẩn; 100% phương tiện đã sử dụng trên 12 năm, nhiều phương tiện đã hết niên hạn sử dụng.

Các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin đã được triển khai thực hiện, bước đầu đạt được một số kết quả cụ thể: (i) Đưa vào vận hành, sử dụng một số phần mềm nghiệp vụ THADS như: Phần mềm Quản lý quá trình thụ lý, Tổ chức thi hành án và báo cáo thống kê THADS (Phần mềm Thụ lý); Phần mềm cơ sở dữ liệu điện tử về người phải thi hành án chưa có điều kiện; Phần mềm Hỗ trợ trực tuyến; Phần mềm Kế toán nghiệp vụ; Phần mềm quản lý cán bộ; Cổng thông tin điện tử THADS; Phần mềm quản lý văn bản; triển khai chữ ký số...; (ii) Hình thành cơ sở dữ liệu về THADS trên cơ sở vận hành các phần mềm và Cổng Thông tin điện tử THADS; (iii) Đang phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành việc thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia,

⁸ Chỉ cục THADS huyện Thanh Trì, Chỉ cục THADS huyện Gia Lâm, Chỉ cục THADS TP.Thủ Đức, Chỉ cục THADS huyện Mỹ Xuyên

hiện nay đang triển khai thí điểm lần 2 tại 35 Chi cục THADS. Kết quả nêu trên, bước đầu đã xây dựng được nền tảng và tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng hệ thống thông tin THADS đồng bộ, thống nhất, phục vụ chuyển đổi số.

2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được tập trung thực hiện

Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động THADS. Tổng cục THADS thuộc Bộ Tư pháp, Cục thi hành án thuộc Bộ Quốc phòng đều có đơn vị chuyên trách Giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tại các Cục THADS có Phòng Kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua kiểm tra, thanh tra đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh đối với các sai phạm về chuyên môn nghiệp vụ và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác; các trường hợp vi phạm đều được xử lý nghiêm túc và đúng quy định pháp luật.

Thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý sai phạm tiếp tục được đẩy mạnh triển khai thực hiện một cách bài bản, liên tục, bắt đầu từ công tác xây dựng thể chế, phổ biến, quán triệt, thực hiện tự kiểm tra, rà soát phát hiện, xử lý vi phạm. Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo toàn Hệ thống THADS phối hợp, chấp hành nghiêm túc việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm sát và giám sát đối với công tác THADS của các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là tuân thủ nghiêm hoạt động kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân các cấp theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan này.

Hằng năm Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp đều thực hiện giám sát đối với hoạt động tư pháp nói chung và hoạt động THADS nói riêng⁹.

2.4. Công tác thi hành án dân sự được xem là một nhiệm vụ chính trị quan trọng được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm

Hoạt động THADS đã được coi là một trong các nhiệm vụ chính trị quan trọng, được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Qua tổng kết, đánh giá cho thấy, giai đoạn 2009 đến nay: Cơ chế mới đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là sự quan tâm phối hợp, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, có hiệu quả của cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban Chỉ đạo THADS các cấp. Cấp ủy, chính quyền địa phương đã quan tâm sát sao, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho các cơ quan THADS; các quy định của Đảng (*nhất là sau khi Bộ Chính trị ban hành Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*) thì công tác phối hợp giữa Bộ Tư pháp với cấp ủy, chính quyền địa phương ngày càng phát huy hiệu quả.

⁹ Theo thống kê, chỉ tính từ năm 2014 đến nay, có tổng số 1.878 cuộc giám sát của các cơ quan quyền lực nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan khác. Trong đó, Quốc hội (Đoàn đại biểu Quốc hội, Đại biểu Quốc hội) giám sát 37 cuộc; Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân 1358 cuộc; Mặt trận Tổ quốc 107 cuộc; cơ quan khác 375 cuộc. Cơ quan THADS đã thực hiện 1.341 kết luận giám sát.

Công tác phối hợp giữa cơ quan THADS với chính quyền địa phương thể hiện rõ nét nhất qua vai trò của Ban Chỉ đạo THADS. Ban Chỉ đạo THADS đóng vai trò là cầu nối để khơi thông và điều phối mối quan hệ giữa cơ quan THADS với các cơ quan khác trong địa giới hành chính của mình; đồng thời quan tâm công tác an sinh xã hội, công tác đảm bảo chăm lo ổn định đời sống của người dân tại địa phương trong chính hoạt động THADS.

Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến công tác THADS được chú trọng. Hầu hết các địa phương xây dựng Quy chế phối hợp giữa Cục THADS với các đơn vị¹⁰ trong công tác THADS. Đặc biệt, có địa phương¹¹ đã chủ động ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân các cấp với cơ quan Tòa án, cơ quan THADS trong việc giải quyết các vụ án, tranh chấp, thi hành án có liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đã chủ động tổ chức quán triệt việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án theo Chương trình, Kế hoạch của Bộ Tư pháp và Tổng cục THADS; thường xuyên quan tâm chỉ đạo việc tổ chức thi hành án. Nhiều địa phương Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác THADS và tổ chức quán triệt trong cấp ủy, chính quyền, đoàn thể từ cấp tỉnh đến cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác THADS...

2.5. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân trong thi hành án dân sự

Với chức năng, nhiệm vụ được giao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân hai cấp ở địa phương thường xuyên thực hiện chức năng kiểm sát THADS đối với cơ quan THADS trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong các vụ việc phức tạp; cử đại diện tham gia các hoạt động nghiệp vụ thi hành án để thực hiện chức năng kiểm sát đúng quy định¹².

Ngoài việc thực hiện thẩm quyền kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu trong công tác kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân các cấp thường xuyên trao đổi với cơ quan THADS để phối hợp kịp thời giải quyết những vụ việc phức tạp, nhất là những vụ việc THADS được dư luận quan tâm, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Qua đó, giúp các cơ quan THADS khắc phục kịp thời những sai sót vi phạm, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

¹⁰ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tư pháp; Viện kiểm sát nhân dân; Tòa án nhân dân; công an tỉnh

¹¹ Tại Kiên Giang: Quy chế số 823/QCPH/UBND-TAND-THA ngày 31/3/2020

¹² Theo số liệu của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, từ năm 2015 đến nay, toàn Ngành kiểm sát đã thụ lý kiểm sát 3.285.501 việc. Thông qua kiểm sát, đã ban hành 508 văn bản yêu cầu cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án; yêu cầu Tòa án chuyển 2.237 bản án, quyết định cho cơ quan THADS. ...

Đối với các bản án, quyết định của Tòa án có vướng mắc khó thi hành, trên cơ sở đề nghị của cơ quan THADS, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân các cấp đã thống nhất lập danh sách và có văn bản kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét. Thông qua công tác kiểm sát THADS, Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã kịp thời có văn bản kiến nghị yêu cầu các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội có trách nhiệm thực hiện và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan THADS. Bên cạnh đó, nhằm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đảm bảo nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ trong THADS, Bộ Tư pháp đã chỉ đạo quyết liệt việc thanh tra, kiểm tra, phối hợp chặt chẽ với Viện kiểm sát nhân dân các cấp, kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật trong THADS. Các kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân các cấp được thực hiện nghiêm túc, xử lý nghiêm các sai phạm hàng năm.

2.6. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân trong thi hành án dân sự

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công, Tòa án nhân dân các cấp đã thực hiện việc chuyển giao bản án, quyết định cho cơ quan THADS về cơ bản được triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; việc phối hợp trong việc thụ lý và giải quyết các yêu cầu của cơ quan THADS về việc xem xét xác định tài sản thi hành án có tranh chấp cơ bản được thực hiện kịp thời, tháo gỡ được một số vướng mắc liên quan đến việc áp dụng Điều 74, Điều 75 Luật THADS. Việc hướng dẫn quyền yêu cầu thi hành án đã được thực hiện cơ bản đầy đủ và đưa vào nội dung bản án. Việc giải quyết những bản án tuyên không rõ đã có những chuyển biến tích cực¹³, Tòa án nhân dân các cấp cũng đã quan tâm trả lời kịp thời các kiến nghị, giải quyết yêu cầu xem xét lại bản án, quyết định theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm của cơ quan THADS¹⁴. Cơ quan THADS các cấp đã phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện việc xét miễn, giảm đối với 60.078 việc với tổng số tiền 497,3 tỷ đồng cho các đối tượng thuộc diện được miễn, giảm theo quy định.

3. Công tác phối hợp và việc thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thi hành án dân sự

3.1. Bảo vệ cường chế thi hành án, phối hợp bảo vệ kho vật chứng của cơ quan thi hành án dân sự

- Về phối hợp bảo vệ cường chế THADS: Cơ quan Công an đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong bảo vệ cường chế THADS. Trước khi

¹³ Năm 2016, các Tòa án đã giải thích, đình chính hoặc kháng nghị đối với 527 bản án, quyết định dân sự và hành chính; năm 2017 đối với 490 bản án, quyết định; năm 2018 đối với 439 bản án, quyết định; năm 2019 đối với 290 bản án, quyết định; năm 2020 đối với 127 bản án, quyết định (Báo cáo số 47/BC-TA ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về công tác của Tòa án trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV).

¹⁴ Số lượng văn bản Tòa án giải thích, đình chính những bản án, quyết định chưa rõ và trả lời kiến nghị của cơ quan THADS trong 05 năm qua là 6.870 văn bản.

tiến hành cưỡng chế, cơ quan THADS phối hợp với cơ quan Công an để xây dựng Kế hoạch bảo vệ cưỡng chế; đồng thời bố trí lực lượng, công cụ, phương tiện đảm bảo an toàn, không để xảy ra tụ tập đông người, gây mất ổn định trật tự. Đối với các vụ việc phức tạp, có sự chống đối của người phải thi hành án, cơ quan THADS đều chủ động phối hợp với cơ quan Công an tham mưu cho Ban Chỉ đạo THADS thống nhất về phương án cưỡng chế phù hợp, phối hợp giáo dục thuyết phục người phải thi hành án tự nguyện thi hành nghĩa vụ¹⁵.

- Phối hợp trong công tác thu tiền, tài sản trong trại giam, đặc xá: Công tác phối hợp giữa cơ quan THADS và Công an tỉnh, Trại giam, Trại tạm giam, Công an các huyện, thành phố trong thu, nộp quản lý tiền, giấy tờ và trả tiền, giấy tờ cho phạm nhân được thực hiện hiệu quả. Các Trại giam, Trại tạm giam thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động người phải thi hành án, thân nhân của họ tự nguyện thi hành trách nhiệm dân sự; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, Chấp hành viên cơ quan THADS thực hiện các thủ tục THADS đối với đương sự là phạm nhân. Cơ quan Công an thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin về việc chấp hành hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự của những phạm nhân đang chấp hành án phạt tù cho cơ quan THADS. Qua đó, thực hiện tốt công tác thu tiền, tài sản, nâng cao hiệu quả công tác THADS.

- Cục quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an đã phối hợp chặt chẽ khi cơ quan THADS đề nghị tạm hoãn, giải tỏa việc xuất cảnh đối với đương sự chưa thực hiện xong nghĩa vụ thi hành án; đồng thời có văn bản phản hồi với cơ quan THADS về việc đương sự chưa được xuất cảnh hoặc tạm hoãn xuất cảnh.

- Về công tác phối hợp giải quyết trường hợp người nước ngoài đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa thi hành xong phần dân sự trong bản án hình sự, không được phép xuất cảnh về nước nên phải lưu trú dài ngày tại cơ sở lưu trú của Bộ Công an, Cơ quan THADS đã phối hợp với cơ quan quản lý thi hành án hình sự, Bộ Công an và các Bộ, Ngành có liên quan từng bước tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để xử lý các vụ việc cụ thể.

3.2. Phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự các cấp trong việc thu nộp các khoản tiền thi hành án dân sự trong các bản án hình sự của phạm nhân, làm căn cứ để nghị Tòa án xét, quyết định miễn, giảm hình phạt cho người phải thi hành án có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật

Trong tổng số các vụ việc mà các cơ quan THADS phải thi hành hàng năm thì số lượng các vụ việc dân sự trong hình sự chiếm tỷ lệ khá lớn (trong đó có nhiều trường hợp người phải thi hành án đang thụ hình). Do đó, để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Công an xây dựng hoàn thiện thể chế; chỉ đạo Tổng cục THADS và các cơ quan THADS

¹⁵ Theo thống kê của ngành công an, chỉ tính từ ngày 14/12/2018 đến ngày 15/6/2023, Công an các địa phương đã tham gia bảo vệ cưỡng chế THADS với tổng số 7.452 vụ: gồm 82.882 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia. Trong đó, 73 vụ gây rối, 06 vụ tự thương; 16 vụ gây thương tích cho người thi hành công vụ.

phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thuộc Bộ Công an như Tổng cục VIII (nay là Cục 10 và Cục 11), các Trại giam, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ trong việc giáo dục thuyết phục người phạm tội và thân nhân người phạm tội, thi hành. Qua đó, kết quả phạm nhân và gia đình tích cực thực hiện nghĩa vụ dân sự trong các bản án, quyết định hình sự để được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, Nhà nước ngày càng nâng cao, nhất là những năm gần đây¹⁶.

3.3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác có liên quan

- Với Văn phòng đăng ký đất đai và một số cơ quan chuyên môn khác: Luật THADS đã quy định một số trường hợp phải xác minh tại cơ quan có thẩm quyền đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản, cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm; một số trường hợp phải có đại diện cơ quan đăng ký đất đai cùng cấp tham gia; quy định trách nhiệm trong việc cấp giấy chứng nhận cho người mua được tài sản bán đấu giá, cho người nhận tài sản để thi hành án. Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ký Quy chế phối hợp số 648/QCPH/BTP-BTNMT ngày 28/2/2019, trong đó có quy định nội dung phối hợp trong công tác THADS.

- Với các cơ quan Kho bạc Nhà nước, các tổ chức tín dụng: Kho bạc Nhà nước, các tổ chức tín dụng... cơ bản đã thực hiện kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu của Chấp hành viên trong việc cung cấp thông tin số liệu về tài khoản của người phải thi hành án; phong tỏa tài khoản, tài sản; khấu trừ tiền trong tài khoản; giải tỏa việc phong tỏa tài khoản, tài sản của người phải thi hành án. Đồng thời, thực hiện việc giao bảo quản tài sản THADS là kim khí quý, đá quý, tiền hoặc giấy tờ có giá theo đúng quy định.

- Với các cơ quan Bảo hiểm xã hội: Từ ngày 01/7/2009 đến ngày 30/6/2023, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố đã cung cấp thông tin cho 2.211 yêu cầu của cơ quan THADS; thực hiện khấu trừ đối với 1.669/1.724 trường hợp (bao gồm cả trường hợp đã khấu trừ xong và trường hợp đang thực hiện khấu trừ hằng tháng) theo quyết định cưỡng chế của cơ quan THADS.

II. ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung

1.1. Luật thi hành án dân sự đã tạo ra hành lang pháp lý, bảo đảm cho công tác thi hành án dân sự minh bạch, hiệu quả hơn

Luật THADS đã đánh dấu mốc quan trọng trong công tác THADS bởi lần đầu tiên công tác này được điều chỉnh bằng văn bản pháp luật có hiệu lực pháp lý cao nhất¹⁷. Luật THADS và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cơ bản được ban hành, sửa đổi, bổ sung kịp thời, phù hợp với yêu cầu, đặc điểm

¹⁶ Từ ngày 01/7/2009 đến 30/6/2023, các trại giam đã nhận và chuyển hơn 63.7 tỷ đồng cho cơ quan THADS. Ngoài ra, các trại giam còn nhận và giao cho phạm nhân hàng chục ngàn giấy tờ các loại liên quan đến THADS, đồ vật và tài sản do cơ quan THADS chỉ

¹⁷ Sau Hiến pháp

tình hình của từng giai đoạn đã hình thành hệ thống pháp luật thi hành án cơ bản đồng bộ, từ chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức bộ máy; trình tự, thủ tục tổ chức thi hành án,... Những văn bản này đã tạo cơ sở pháp lý cho việc đổi mới về tổ chức và hoạt động của cơ quan THADS; xác định rõ hơn địa vị pháp lý của các chủ thể pháp luật đối với việc thực hiện pháp luật về THADS.

Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trực tiếp đến hoạt động THADS cũng tiếp tục được hoàn thiện, cơ bản bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất. Pháp luật THADS và các quy định liên quan cũng cơ bản đảm bảo sự tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia¹⁸.

1.2. Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của thi hành án dân sự trong đời sống xã hội

Kết quả đã đạt được của công tác THADS trong những năm qua góp phần nâng cao nhận thức của các cá nhân, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác THADS; khẳng định vị thế, vai trò đặc biệt của hệ thống THADS trong đời sống xã hội.

Hiệu quả của hoạt động THADS là một minh chứng rõ ràng về vị trí, vai trò quan trọng của THADS trong việc đảm bảo hiệu lực của các bản án, quyết định, bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của các tổ chức và công dân; đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và từng địa phương, tạo lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

1.3. Trình tự, thủ tục thi hành án dân sự được hoàn thiện

Tác động trực tiếp và nổi bật nhất của Luật THADS cùng với các văn bản hướng dẫn thi hành đối với công tác THADS là các quy định về trình tự, thủ tục THADS. Luật THADS có bước tiến quan trọng về kỹ thuật và nội dung lập pháp, thể hiện trong các quy định về trình tự, thủ tục THADS từ giai đoạn thụ lý, tổ chức thi hành và kết thúc thi hành án.

Quy trình, thủ tục THADS từng bước được hoàn thiện, xác định rõ quyền, nghĩa vụ của đương sự, người có quyền, nghĩa vụ liên quan; quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan THADS, Chấp hành viên, cơ quan, tổ chức trong THADS; quy định thời hạn thực hiện các thủ tục THADS, các khoản phí, chi phí thi hành án... Các quy định mới về trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án; cơ chế định giá tài sản qua tổ chức thẩm định giá; biện pháp cưỡng chế thi hành án... được xây dựng đã khắc phục được tồn tại, hạn chế

¹⁸ Như Công ước New York 1958 về công nhận và thi hành các quyết định trọng tài nước ngoài, Công ước La Hay năm 1965 về tổng đạt giấy tờ tư pháp và ngoại tư pháp trong lĩnh vực dân sự hoặc thương mại, Công ước của Liên Hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC).

so với giai đoạn trước đây. Bên cạnh đó, các quy định của Luật THADS được đánh giá là nghiêm minh nhưng vẫn bảo đảm tính nhân văn trong pháp luật¹⁹.

1.4. Từng bước phân công, phối hợp, kiểm soát chặt chẽ trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan trong thi hành án dân sự

- Việc Quốc hội thông qua Luật THADS năm 2008 (có hiệu lực thi hành 01/7/2009) là dấu mốc quan trọng đối với công tác THADS. Việc phân công cho Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm chính trong quản lý và tổ chức THADS theo ngành dọc đã tăng cường vị thế cơ quan THADS, tương xứng chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý, chỉ đạo chuyên ngành, thống nhất từ Trung ương đến cấp huyện, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác THADS. Mô hình tổ chức hệ thống THADS đã đảm bảo cơ chế vận hành có hiệu quả, thông suốt, gắn chặt với sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự phối hợp có hiệu quả của các ban, ngành trên địa bàn, nhất là Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, cơ quan Công an và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Xuất phát từ đặc điểm, yêu cầu của hoạt động THADS là hoạt động có liên quan, ảnh hưởng đến nhiều mối quan hệ xã hội, cần có sự tham gia của nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân khác nhau, pháp luật đã quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, nhất là của các cơ quan tư pháp trong hoạt động THADS. Trong đó, các văn bản Luật đã xác định cơ quan THADS giữ vai trò là trung tâm, chịu trách nhiệm chính và phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện nhiệm vụ về THADS. Thủ tục, thời hạn trong phối hợp cũng được quy định khá cụ thể, đảm bảo việc thi hành bản án, quyết định được thuận lợi, hiệu quả.

- Với tính chất là một hoạt động tư pháp, quyền lực trong THADS được kiểm soát chặt chẽ bởi chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân các cấp theo quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật THADS và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Cùng với đó, thông qua các quy định của pháp luật, cơ chế kiểm soát quyền lực trong hoạt động THADS đã được định hình, củng cố, tăng cường và thể hiện rõ nét qua nhiều phương thức khác nhau, từ kiểm soát của cơ quan quyền lực nhà nước, kiểm soát của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

1.5. Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự được thành lập phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, tính chất đặc thù của hoạt động thi hành án dân sự, cơ sở vật chất được chú trọng đầu tư

¹⁹ Như không tổ chức cưỡng chế vào ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết; ban đêm; một số loại tài sản không được kê biên; miễn, giảm nghĩa vụ THADS đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước; không thu hoặc miễn, giảm phí thi hành án... nhằm bảo đảm các điều kiện sinh sống của người phải thi hành án hoặc đảm bảo an sinh xã hội.

Thực tiễn hoạt động và kết quả đạt được thời gian qua cho thấy việc thành lập hệ thống cơ quan THADS với mô hình thống nhất ngành dọc, có sự phối hợp song trùng với cấp ủy, chính quyền địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo như hiện nay là phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, tính chất đặc thù của hoạt động thi hành án; phù hợp với tiến trình cải cách hành chính, cải cách tư pháp ở nước ta; bảo đảm nguyên tắc tập trung thống nhất theo đúng chủ trương của Đảng đã đề ra.

Với tính chất của hoạt động THADS, mô hình hệ thống THADS hiện nay đã mang lại hiệu quả nhất định như: (i) Bảo đảm thống nhất về tổ chức và thực hiện hoạt động nghiệp vụ; (ii) Thiết lập, duy trì được mối quan hệ phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp, tranh thủ được sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương và thuận lợi trong việc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan tại địa phương; (iii) Gần dân, tạo điều kiện thuận lợi cho dân trong việc thực hiện các quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm liên quan đến công tác THADS; (iv) Phù hợp với các mô hình cơ quan tổ tụng, tư pháp như Cơ quan Điều tra, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân - là các cơ quan có quan hệ mật thiết tới công tác THADS.

Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác THADS theo quy định của Luật đã cơ bản được hoàn thành. Vị thế cơ quan THADS được nâng lên và nhận được sự quan tâm nhiều hơn của cấp ủy, chính quyền địa phương và các cấp, các ngành; công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp ngày càng được tăng cường và triển khai ngày càng bài bản. Các cơ quan THADS cơ bản đã được đầu tư xây dựng trụ sở, kho vật chứng, cung cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu làm việc và tổ chức thi hành án. Hệ thống THADS đã đầu tư xây dựng và vận hành cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền hình trực tuyến đa phương tiện, các phần mềm quản lý nghiệp vụ THADS...

2. Tồn tại, hạn chế

- Tổng số việc phải thi hành chuyên kỳ sau vẫn còn cao; số chưa có điều kiện thi hành, nhất là về tiền chiếm tỷ lệ cao so với tổng số phải thi hành. Kết quả thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế đạt được vẫn chưa đáp ứng yêu cầu.

- Biên chế chưa đảm bảo trong bối cảnh số lượng vụ việc ngày càng tăng, tính chất ngày càng phức tạp, nhiều quy định pháp luật liên quan còn bất cập, cơ chế quản lý, đăng ký tài sản còn chưa đầy đủ, đồng bộ, chuyển đổi số mới bước đầu thực hiện..., tạo áp lực không nhỏ đối với đội ngũ Chấp hành viên, công chức THADS.

- Việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong toàn Hệ thống THADS đã có nhiều tiến bộ nhưng một số nơi vẫn còn dễ xảy ra vi phạm; năng lực của một bộ phận Chấp hành viên, công chức THADS vẫn chưa đáp ứng yêu cầu mặc dù đã được quan tâm bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ nâng cao chất lượng.

- Đối với thi hành án trong Quân đội, Hệ thống tổ chức chưa phù hợp với đặc thù nhiệm vụ THADS trong Quân đội; quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Quốc phòng trong THADS chưa đầy đủ, phù hợp.

- Kho bảo quản vật chứng còn thiếu hoặc có kho vật chứng nhưng đã xuống cấp, nhỏ hẹp... chưa đáp ứng được điều kiện, tiêu chuẩn bảo quản.

- Việc xử lý đối với hành vi không chấp hành án, chống đối, cản trở việc thi hành án đã được thực hiện nhưng chưa hiệu quả, chưa có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật.

- Trách nhiệm và sự phối hợp của cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác THADS ở một số địa phương chưa thật sự hiệu quả; Ban Chỉ đạo THADS một số nơi chưa phát huy được hết vai trò, trách nhiệm; còn tình trạng chậm trong chuyển giao bản án, giải thích, đính chính bản án, quyết định; việc giải quyết các vụ việc liên quan đến tài sản thi hành án có tranh chấp hay phân chia tài sản chung còn chưa thống nhất; công tác phối hợp giữa cơ quan THADS và cơ quan công an có lúc, có nơi chưa thực sự hiệu quả, nhất là việc trao đổi thông tin, hồ sơ tài liệu về vụ việc cưỡng chế và sự phối hợp với các trại giam còn chưa chặt chẽ, kịp thời.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Tại một số cơ quan THADS, Thủ trưởng và Chấp hành viên chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm được giao; một số trường hợp chưa tích cực, chủ động trong việc tổ chức thi hành án; năng lực, trình độ của một số Chấp hành viên, công chức THADS còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động thi hành án của Chấp hành viên chưa được hiệu quả, có lúc, có nơi chưa phát huy hết vai trò của kiểm sát hoạt động tư pháp trong THADS; công tác kiểm tra, tự kiểm tra đã được đẩy mạnh, nhưng kết quả chưa theo kịp yêu cầu.

- Trách nhiệm phối hợp của một số cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác THADS ở một số địa phương chưa cao, chưa nhận thức rõ trách nhiệm, có trường hợp vẫn coi đó là nhiệm vụ riêng của cơ quan THADS. Chính quyền địa phương một số nơi chưa tích cực phối hợp trong công tác vận động, thuyết phục, thực hiện cưỡng chế THADS.

- Do tính chất, đặc điểm của việc cưỡng chế THADS nên đa số người phải thi hành án chống đối, không tự nguyện thi hành án; cản trở việc xác minh, kê biên, định giá, bán đấu giá tài sản, giao tài sản, có trường hợp chống đối quyết liệt việc cưỡng chế thi hành án. Nhiều trường hợp, người phải thi hành án cố tình khiếu nại, tố cáo hoặc khiếu nại vượt cấp nhằm mục đích kéo dài cản trở việc thi hành án.

- Biên chế cán bộ chiến sĩ lực lượng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp làm nhiệm vụ bảo vệ cưỡng chế THADS còn thiếu, đặc biệt là ở cấp huyện, thậm chí đào tạo chưa đúng chuyên ngành, thường xuyên có sự thay đổi vị trí công tác, phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau. Trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ còn thiếu và lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác, đặc biệt là các vụ bảo vệ cưỡng chế phức tạp, nhiều đối tượng mạnh động. Kinh phí bồi dưỡng cho lực lượng bảo vệ cưỡng chế còn thấp.

3.2. Nguyên nhân khách quan

- Số lượng việc, tiền phải thi hành của hệ thống THADS lớn, tăng nhanh qua các năm²⁰; số việc, tiền THADS phải thi hành trên mỗi Chấp hành viên rất cao. Đồng thời, do phát sinh nhiều vụ việc rất phức tạp; người phải thi hành án cố tình gây sức ép, chống đối, trì hoãn thi hành án... Bên cạnh đó, Chấp hành viên còn phải đối mặt với những khó khăn khi tác nghiệp tại cơ sở, nhất là những địa bàn vùng sâu, vùng xa.

- Cùng với sự phát triển của kinh tế, xã hội, số việc và tiền có giá trị lớn phải thi hành ngày càng tăng, có tính chất phức tạp; trong khi đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xác minh điều kiện thi hành án chưa hiệu quả; cơ chế quản lý, công khai tài sản ở Việt Nam còn nhiều hạn chế, bất cập.

- Công tác THADS liên quan nhiều đến xử lý tài sản là bất động sản, việc khắc phục hậu quả từ các giao dịch dân sự, các quyết định hành chính về đất đai thường qua nhiều giai đoạn, mất nhiều thời gian; hiện trạng tài sản gắn liền với đất có sự thay đổi tại thời điểm thi hành án... nên việc xử lý tài sản để thi hành án gặp nhiều khó khăn.

- Kinh tế - xã hội của đất nước có giai đoạn gặp khó khăn, thách thức do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp; thị trường bất động sản nhiều biến động...

- Sau một thời gian triển khai thi hành, pháp luật THADS đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập so với thực tiễn cần tiếp tục hoàn thiện để theo kịp sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; đảm bảo đồng bộ với các pháp luật khác liên quan.

III. YÊU CẦU HOÀN THIỆN LUẬT THADS TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, đóng góp quan trọng vào công cuộc cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, phát triển kinh tế - xã hội trong hơn mười năm qua; trước yêu cầu sự phát triển của đất nước; yêu cầu của Đảng, nhà nước và xã hội, đặt ra những vấn đề mới phải giải

²⁰năm 2018 là 222 việc, tương ứng với số tiền 43 tỷ đồng/Chấp hành viên; năm 2019 là 232 việc, tương ứng với số tiền 66 tỷ đồng/Chấp hành viên; năm 2020 là 216 việc, tương ứng với 72 tỷ đồng/Chấp hành viên²⁰; 2021 là 209 việc, tương ứng với 74 tỷ/Chấp hành viên; năm 2022 là 221 việc tương ứng số tiền trên 90 tỷ đồng/Chấp hành viên; năm 2023 là 230 việc tương ứng số tiền trên 102 tỷ đồng/Chấp hành viên. Việc bãi bỏ quy định về "Trả đơn yêu cầu thi hành án" dẫn tới việc thi hành không có điều kiện thi hành án tồn đọng, cơ quan Nhà nước phải mất nhiều chi phí về nhân lực, vật lực để theo dõi; mặt khác dẫn đến nhìn nhận, đánh giá không đúng về hiệu quả công tác THADS.

quyết, Luật THADS, cần tiếp tục được hoàn thiện để phù hợp, đáp ứng tốt hơn yêu cầu trong giai đoạn mới, cụ thể như sau:

1. Quy định về phạm vi các bản án, quyết định cơ quan THADS có trách nhiệm tổ chức thi hành, cần được bổ sung, đảm bảo đầy đủ, phù hợp hơn, tương thích với quy định của một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan như Bộ luật Hình sự; Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Luật Thi hành án hình sự; Luật Trọng tài thương mại... Bên cạnh đó, một số nguyên tắc bắt buộc phải tuân thủ trong hoạt động THADS, đặc biệt là một số nguyên tắc nhằm kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Quy định số 132-QĐ/TW của Bộ Chính trị cần được thể chế hóa phù hợp.

2. Một số quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đặt ra nhiều vấn đề cần tiếp tục được hoàn thiện

- Cần có cơ chế, chính sách phù hợp để phát huy nguồn lực xã hội, thúc đẩy hoạt động THADS, thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa một số hoạt động THADS theo Nghị quyết số 49-NQ/TW và Nghị quyết số 27-NQ/TW của Đảng²¹, nhất là cơ sở để người được THADS có quyền và nghĩa vụ chủ động xác minh, chứng minh điều kiện thi hành án, đề nghị áp dụng các biện pháp bảo đảm THADS.

- Cơ chế người phải thi hành án phải có trách nhiệm tự nguyện thi hành án đảm bảo thi hành bằng toàn bộ tài sản của mình; có nghĩa vụ kê khai trung thực tài sản, thu nhập chưa được quy định đầy đủ; chưa có cơ chế hiệu quả để xác định xử lý nghiêm hành vi vi phạm hành chính, hình sự đối với trường hợp cố tình trốn tránh nghĩa vụ thi hành án, che giấu, cản trở, chống đối người thi hành công vụ trong THADS. Cùng với đó, cơ chế miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án, hoặc đình chỉ thi hành còn bất cập.

3. Tổ chức, hoạt động của hệ thống cơ quan THADS; một số quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, người có thẩm quyền trong THADS, vai trò, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan khác trong THADS cần tiếp tục được hoàn thiện:

- Tổ chức, hoạt động của hệ thống cơ quan THADS hiện hành cơ bản phù hợp. Tuy nhiên, chưa có cơ chế để tổ chức hợp lý cơ quan THADS cấp huyện có số lượng việc, tiền phải thi hành hàng năm rất ít. Cơ quan THADS trong quân đội chỉ có một cấp (là cấp quân khu), bất cập của tình hình mới.

²¹ Như: Phát huy vai trò, trách nhiệm của người được thi hành án chủ động (tự mình hoặc ủy quyền cho Thừa phát lại, người đại diện, v.v) xác minh điều kiện thi hành án (hiện nay, việc quy định Chấp hành viên có trách nhiệm xác minh điều kiện thi hành án và ngân sách chịu chi phí dẫn đến đương sự trông chờ, ỷ lại, không đề cao được trách nhiệm trong việc thận trọng ngay từ khi giao kết hợp đồng; không chủ động đề nghị cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp bảo đảm mà trông chờ để khi THADS, cơ quan THADS sẽ thực hiện, hậu quả nhiên trường hợp đương sự tẩu tán tài sản ngay trong giai đoạn tố tụng). Đây vừa không phù hợp với nguyên tắc dân sự vừa không huy động sức mạnh tổng hợp tham gia quá trình THADS.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Chấp hành viên, Thủ trưởng cơ quan THADS trong quá trình THADS cần được quy định chặt chẽ, phù hợp với tình hình (nhất là khi khối lượng, tính chất công việc ngày càng nhiều, phức tạp), đồng thời cần có cơ chế kiểm soát chặt chẽ quá trình THADS liên quan đến các quyền cơ bản của công dân.

- Cần tăng cường vai trò của Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong kiểm sát đối với cả quá trình THADS liên quan.

- Các quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm của Tòa án trong THADS cần được rà soát, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

- Trách nhiệm, quyền hạn của UBND cấp tỉnh, cấp huyện, nhất là Ban chỉ đạo THADS các cấp cần tiếp tục đề cao.

- Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan liên quan trong THADS cần được rà soát, bảo đảm thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương của Đảng, nhất là Quy định số 132-QĐ/TW nhằm tạo thuận lợi cho quá trình THADS, bảo đảm thực hiện quyền, nghĩa vụ của đương sự.

- Chưa có quy định cơ bản về quyền hạn, trách nhiệm, theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm sát hoạt động của Thừa phát lại trong Luật THADS để thực hiện xã hội hóa một số hoạt động THADS theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

4. Về trình tự, thủ tục THADS:

- Trình tự, thủ tục THADS hiện hành cần hoàn thiện để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý thực hiện chủ trương về rút ngắn thời gian, giảm chi phí thi hành án và thực hiện xã hội hóa một số hoạt động THADS; quy định cụ thể quy trình, thủ tục thi hành đối với một số loại việc cụ thể.

- Quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong THADS cần rà soát, quy định phù hợp với tính chất hoạt động THADS, đồng bộ với các quy định pháp luật khác liên quan.

- Một số quy định còn chưa phù hợp với thực tiễn, chưa đồng bộ với pháp luật khác gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án.

5. Chưa có cơ chế phù hợp để bảo vệ Chấp hành viên, người làm công tác THADS khỏi các nguy hiểm, rủi ro nghề nghiệp; đảm bảo nguồn lực cho hệ thống THADS trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác THADS.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới nhằm xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh,

liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Để thực hiện mục tiêu này, Bộ Tư pháp đề xuất một số giải pháp và kiến nghị:

1. Phương hướng, giải pháp

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác THADS; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THADS và quản lý THADS, tạo chuyên môn cơ bản, bền vững, thực chất công tác THADS; phấn đấu đạt hoặc vượt các chỉ tiêu được giao.

1.2. Tiếp tục quán triệt Luật THADS và các văn bản hướng dẫn thi hành, tạo sự chuyển biến tích cực và mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật THADS của Thủ trưởng, cán bộ, công chức THADS, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan. Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức biên chế; nâng cao chất lượng của đội ngũ quản lý, thực hiện tổ chức THADS về năng lực, phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm. Xác định Chấp hành viên là trung tâm của mối quan hệ phối hợp; đồng thời, siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động THADS, kịp thời xem xét và xử lý nghiêm các trường hợp tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật trong việc tổ chức thi hành án. Tiếp tục củng cố, kiện toàn cơ sở vật, nhất là kho vật chứng; ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa tài liệu và các trang, thiết bị khác. Tập trung triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và tổ chức thi hành án, coi đây là giải pháp đột phá trong công tác THADS. Xây dựng cơ sở dữ liệu, đầu tư hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin trong toàn Hệ thống đảm bảo đủ nguồn lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

1.3. Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật THADS, các văn bản hướng dẫn thi hành

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt quy định của Luật THADS và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng nhiều hình thức linh hoạt, nhằm nâng cao nhận thức của cá nhân, tổ chức về chủ trương xã hội hóa, vai trò, vị trí của hoạt động THADS trong cải cách tư pháp và trong sự phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác THADS trong tình hình mới.

- Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về THADS và pháp luật khác có liên quan. Phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP để kịp thời tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật về THADS.

1.4. Tập trung thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, đặc biệt đối với các địa phương có số lượng vụ việc lớn, phức tạp, kéo dài nhằm kịp thời phát hiện các sai phạm để chấn chỉnh, xử lý theo quy định; thực hiện nghiêm Quy định Số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; hạn chế tình trạng các bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực còn tồn đọng

không có lý do chính đáng, ảnh hưởng đến quyền lợi của đương sự và gây bức xúc dư luận xã hội.

1.5. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phối hợp liên ngành, đặc biệt là phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Kho bạc nhà nước, Ban chỉ đạo thi hành án các cấp,... trong hoạt động THADS; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

1.6. Kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực chặt chẽ, hiệu quả: Đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong kiểm sát THADS chặt chẽ, hiệu quả hơn. Xác định công tác kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân các cấp là chìa khóa thực hiện kiểm soát đối với các trình tự, thủ tục quan trọng và phối hợp trong quá trình tổ chức thi hành án; Quy định rõ phạm vi, nội dung của hoạt động thanh tra với hoạt động kiểm tra, kiểm sát; Quy định rõ hơn để đảm bảo quyền kiểm soát trở lại của cơ quan THADS đối với các cơ quan tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là các quy định về trách nhiệm của Tòa án nhân dân trong việc giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan THADS để chịu trách nhiệm “đến cùng” cùng với cơ quan THADS trong quá trình tổ chức thi hành án.

1.7. Sửa đổi, bổ sung Luật THADS

Cụ thể hóa quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng về xây dựng và hoàn thiện thể chế²² trong việc sửa đổi, bổ sung Luật THADS và pháp luật liên quan theo hướng: (i) Rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong THADS; tăng cường kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (ii) kế thừa, tiếp tục đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động của hệ thống cơ quan thi hành án hiện tại, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực hiện đúng nguyên tắc một cơ quan/đơn vị quản lý nhiều lĩnh vực và một lĩnh vực chỉ giao cho một cơ quan/đơn vị quản lý và chịu trách nhiệm chính. Trên cơ sở đó, cần nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật THADS theo hướng:

(1) Bổ sung phạm vi hoạt động của cơ quan THADS tạo đồng bộ, thống nhất với các Luật có liên quan. Đồng thời quy định rõ hơn một số nguyên tắc bắt buộc phải tuân thủ trong hoạt động THADS, đặc biệt là thể chế nguyên tắc kiểm soát quyền lực trong THADS đã được đặt ra tại Quy định số 132-QĐ/TW.

(2) Hoàn thiện các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự, người tham gia THADS khác để bảo vệ tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của các bên.

²² Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế

- Hoàn thiện các quy định hiện hành về quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án theo hướng tăng cường vai trò, trách nhiệm và cơ chế để họ chủ động thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình trong THADS, đặc biệt là trong việc cung cấp thông tin, xác minh điều kiện thi hành án, đề nghị áp dụng biện pháp bảo đảm THADS. Nhà nước hỗ trợ người được thi hành án thông qua quy định đề nghị Chấp hành viên hoặc Thừa phát lại xác minh và các quy định áp dụng cho đối tượng chính sách, nhóm yếu thế trong xã hội.

- Hoàn thiện cơ chế người phải thi hành án phải chịu trách nhiệm thi hành đối với toàn bộ tài sản của mình; thủ tục cụ thể để thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập và chịu chế tài nếu không thực hiện hoặc kê khai gian dối; trường hợp cố tình đưa mình vào tình trạng phá sản để trốn tránh nghĩa vụ thi hành án, che giấu hoặc làm hư hỏng tài sản, cản trở sai trái, đe dọa, bạo lực, chống đối người thi hành công vụ trong THADS phải bị xử lý nghiêm; có cơ chế phù hợp xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án, hoặc đình chỉ thi hành.

- Quy định rõ nghĩa vụ, trách nhiệm của đương sự phải thực hiện các thủ tục để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong quá trình thi hành án. Bổ sung, quy định đầy đủ tư cách, quyền và nghĩa vụ của người thứ ba bảo đảm bằng tài sản của mình thực hiện nghĩa vụ cho người phải thi hành án. Đồng thời, bổ sung một số quy định về người tham gia THADS khác như người đại diện, người phiên dịch...

- Quy định sự tham gia của Thừa phát lại vào một số hoạt động THADS như xác minh điều kiện thi hành án, thực hiện việc thông báo thi hành án... phù hợp với chủ trương xã hội hóa một số hoạt động THADS của Đảng.

(3) Hoàn thiện tổ chức, hoạt động của hệ thống cơ quan THADS; nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan THADS, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, người có thẩm quyền trong THADS; vai trò, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan khác trong THADS.²³

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý để sắp xếp, tổ chức hợp lý các đơn vị cơ quan THADS cấp huyện có số lượng việc, tiền phải thi hành hàng năm rất ít phù hợp chủ trương xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực hiệu quả. Quy định bổ sung thẩm quyền thi hành án của cơ quan quản lý thi hành án Bộ Quốc phòng.

- Hoàn thiện các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chấp hành viên, Thủ trưởng cơ quan THADS gắn từng khâu của quá trình THADS, đảm bảo tính độc lập, chủ động của Chấp hành viên trong việc tổ chức thi hành án, đồng thời thể chế hóa Quy định số 132-QĐ/TW quy định chặt chẽ hơn đối với những

²³ Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống cơ quan THADS, xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Cơ quan THADS, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, người có thẩm quyền trong THADS; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong thi hành án hình sự, dân sự và hành chính; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong THADS; hoàn thiện cơ chế tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, đồng thời phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý mọi hành vi can thiệp trái pháp luật vào hoạt động THADS.

nhiệm vụ, quyền hạn, những khâu Chấp hành viên thực hiện dễ sai phạm, sai phạm khó khắc phục²⁴.

- Thể chế hóa Quy định số 132-QĐ/TW trong việc đề cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong kiểm sát đối với hoạt động THADS, tập trung ở những khâu trong THADS liên quan đến quyền cơ bản của công dân, Chấp hành viên dễ sai sót, sai phạm khó khắc phục.

- Hoàn thiện các quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm của Tòa án trong THADS đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

- Hoàn thiện quy định tăng cường trách nhiệm, quyền hạn của Ban chỉ đạo THADS các cấp trong THADS; xác định rõ hơn trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan liên quan trong THADS²⁵.

- Quy định nguyên tắc cơ bản²⁶ về quyền hạn, trách nhiệm, theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm sát hoạt động của Thừa phát lại để thực hiện xã hội hóa một số hoạt động thi hành án dân sự theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Đảng.

(4) Hoàn thiện quy định về trình tự, thủ tục, rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả THADS

- Đơn giản hoá thủ tục thông báo thi hành án và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục THADS. Hoàn thiện quy định về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời; biện pháp cưỡng chế THADS; trình tự, thủ tục xử lý tài sản đối với những tài sản đặc thù (như xử lý tài sản là: vốn góp, cổ phần, cổ phiếu; tài sản hình thành trong tương lai; thi hành án có yếu tố nước ngoài v.v); đấu giá tài sản THADS; buộc thực hiện hoặc không thực hiện công việc nhất định; phí, chi phí thi hành án; cơ chế đối với án chưa có điều kiện thi hành.

- Quy định rõ quy trình, thủ tục thi hành đối với từng loại bản án, quyết định được giao cho cơ quan THADS thi hành, khắc phục cơ bản những bất cập hiện nay²⁷.

- Hoàn thiện quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo phù hợp với tính chất hoạt động THADS, đồng bộ với các quy định pháp luật khác và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bên liên quan trong THADS.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật THADS hiện hành đảm bảo phù hợp với thực tiễn và đồng bộ, thống nhất với pháp luật khác; luật hóa một số quy

²⁴ Như: biện pháp bảo đảm, biện pháp kê biên, đưa tài sản ra định giá, đấu giá, đảm bảo kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động THADS.

²⁵ Hoàn thiện quy định về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các cấp trong THADS để phù hợp với Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

²⁶ Quy định tại Chương điều khoản thi hành. Chi tiết cụ thể sẽ do Chính phủ quy định.

²⁷ Trình tự thủ tục thi hành: (1) Hình phạt tiền, tịch thu tài sản, truy thu tiền, tài sản thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, tài sản, án phí và quyết định dân sự trong bản án, quyết định hình sự, (2) quyết định của Tòa án giải quyết phá sản, (3) Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, (4) quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh có liên quan đến tài sản của bên phải thi hành và (5) quyết định của Trọng tài thương mại, v.v

định phù hợp của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP của Chính phủ và các Thông tư, Thông tư liên tịch có liên quan.

(5) Bổ sung các quy định có tính nguyên tắc về xây dựng đội ngũ Chấp hành viên, công chức làm công tác THADS. Hoàn thiện các quy định liên quan đến chế độ, chức danh, tiêu chuẩn, chính sách đãi ngộ khác, cấp hiệu, trang phục, cơ chế phù hợp để bảo vệ Chấp hành viên, người làm công tác THADS khỏi các nguy hiểm, rủi ro nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quy định của Quốc hội. Các nội dung thuộc thẩm quyền quy định của Chính phủ sẽ quy định chi tiết sau khi ban hành Luật THADS sửa đổi.

Quy định nguyên tắc bảo đảm các nguồn lực tài chính để hiện đại hóa công tác quản lý và hoạt động THADS; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công nghệ và phương tiện kỹ thuật tiên tiến để áp dụng trong hoạt động THADS.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi thẩm quyền phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp trong việc tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thi hành Luật THADS, đảm bảo bản án, quyết định có hiệu lực được thi hành trên thực tế; đồng thời phối hợp chặt chẽ trong việc lập đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi).

- Giao Bộ Tư pháp đánh giá, nghiên cứu, lập đề nghị xây dựng Luật THADS (sửa đổi) trình Chính phủ đề nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép xây dựng Luật THADS (sửa đổi) để khắc phục toàn diện những tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật THADS hiện hành.

2.2. Đối với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Tăng cường giám sát đối với hoạt động THADS.
- Xem xét đưa dự án Luật THADS sửa đổi vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc như đã báo cáo ở trên.

2.3. Đối với Tòa án nhân dân tối cao

- Chỉ đạo Tòa án nhân dân các cấp tiếp tục phối hợp có hiệu quả với cơ quan THADS thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về chuyển giao bản án, tài liệu liên quan; kịp thời giải quyết các yêu cầu đính chính, giải thích bản án và các kiến nghị của cơ quan THADS theo quy định.

- Nghiên cứu, phân định rõ thẩm quyền của Tòa án và cơ quan THADS trong việc phân chia, xác định tài sản liên quan đến THADS.

2.4. Đối với Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Tăng cường kiểm sát THADS ngay từ giai đoạn thụ lý thi hành án, nhất là công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; kịp thời phát hiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý nghiêm sai phạm. Phối hợp với cơ quan chức năng kiên quyết lập hồ sơ xử lý nghiêm các đối tượng trốn tránh, chây ỳ, chống đối việc thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

2.5. Đối với cấp ủy, chính quyền địa phương

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đối với công tác THADS; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt để bảo đảm thực thi bản án, quyết định của Tòa án nhân dân Nhà nước. Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác THADS. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương đối với công tác THADS, theo dõi THAHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Phối hợp có hiệu quả với Bộ Tư pháp trong công tác tổ chức, cán bộ, việc tổ chức THADS, theo dõi THAHC trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thi hành Luật THADS và một số giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức và hoạt động THADS trong thời gian tới, Bộ Tư pháp trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCTHADS.



Mai Lương Khôi